

Ngày 30/09/2025	8,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.3%	82.2%	148.5%

	Q3/25	
ROE	-1.3%	+/- YoY ▲ 5.4%

	Q3/25		
DT thuần	34.3	QoQ ▼ 12.9	YoY ▲ 1.70
	tỷ VNĐ	▼ 27.4%	▲ 5.2%

	9T 2025	
DT thuần	111	YoY ▲ 15.7
	tỷ VNĐ	▲ 16.0%

	Q3/25		
LN gộp	10.8	QoQ ▼ 8.80	YoY ▲ 5.68
	tỷ VNĐ	▼ 44.7%	▲ 112%

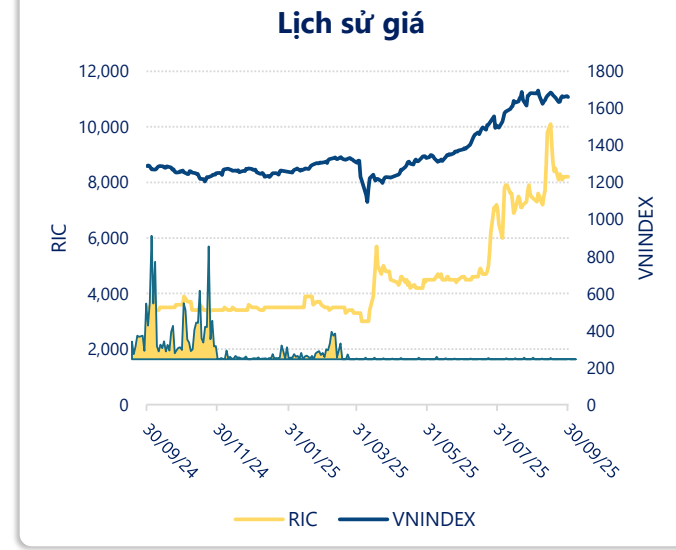
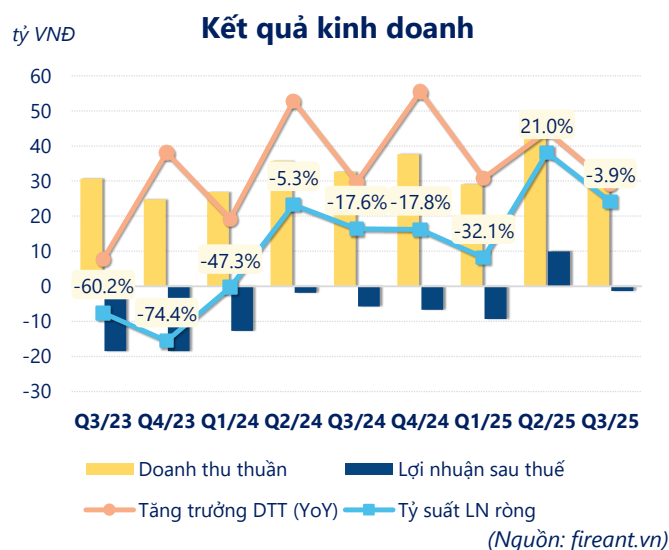
	9T 2025	
LN gộp	34.7	YoY ▲ 24.0
	tỷ VNĐ	▲ 225%

	Q3/25		
LN thuần	-1.52	QoQ ▼ 11.5	YoY ▲ 4.20
	tỷ VNĐ	▼ 115%	▲ 73.4%

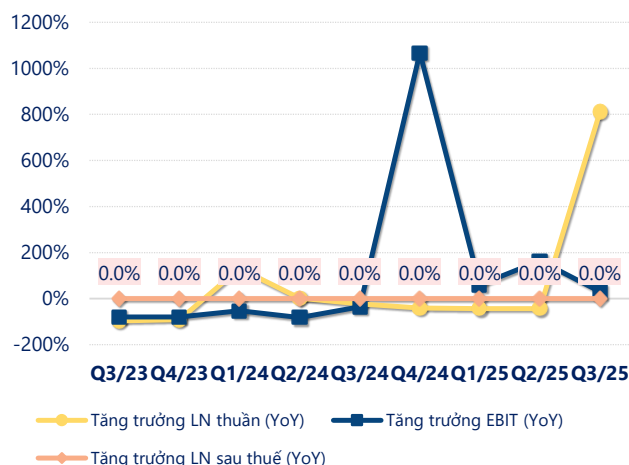
	9T 2025	
LN thuần	-0.77	YoY ▲ 19.5
	tỷ VNĐ	▲ 96.2%

	Q3/25		
LN sau thuế	-1.33	QoQ ▼ 11.2	YoY ▲ 4.40
	tỷ VNĐ	▼ 113%	▲ 76.8%

	9T 2025	
LN sau thuế	-0.77	YoY ▲ 19.5
	tỷ VNĐ	▲ 96.2%

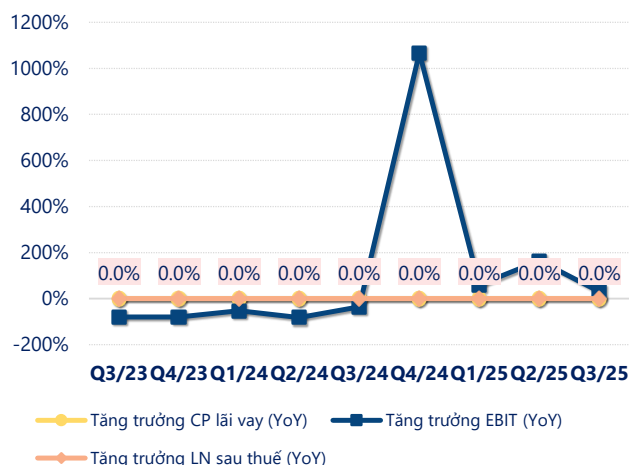


Tăng trưởng lợi nhuận



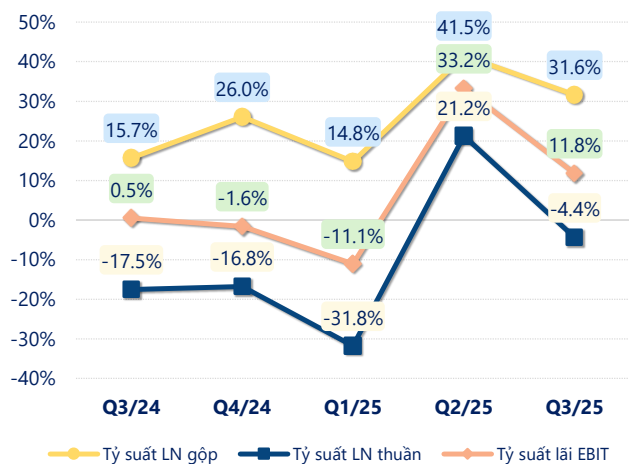
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



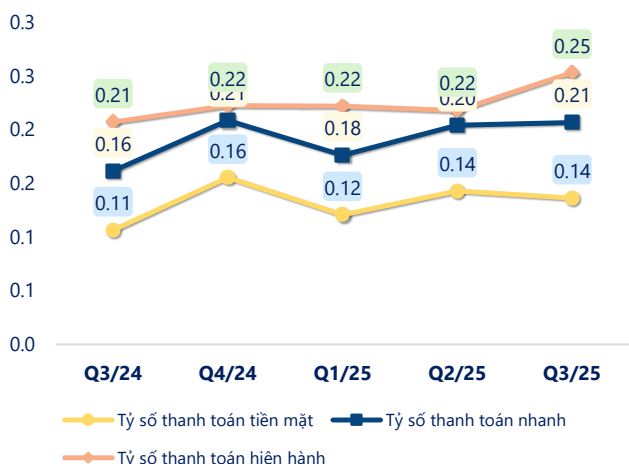
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



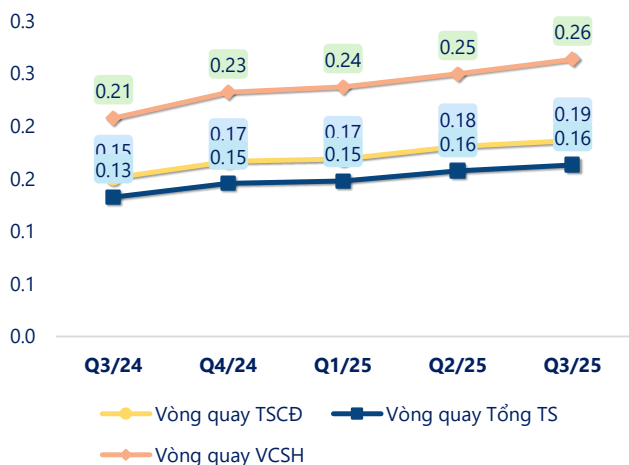
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



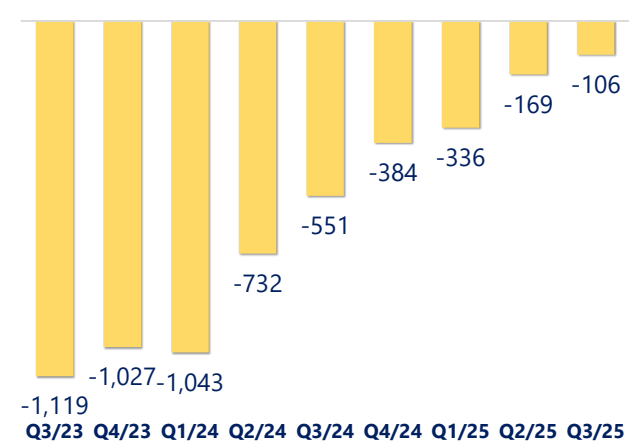
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	34.3	32.6	5.2%	111	95.3	16.0%
Giá vốn hàng bán	23.4	27.5	-14.7%	75.8	84.6	-10.4%
Lợi nhuận gộp	10.8	5.12	112%	34.7	10.7	225%
Doanh thu HĐTC	1.19	3.42	-65.1%	6.84	12.7	-46.3%
Chi phí TC	5.57	6.24	-10.8%	18.1	17.6	2.7%
Chi phí lãi vay	5.37	5.89	-8.9%	17.3	16.8	2.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.12	2.79	11.7%	9.19	8.81	4.3%
Chi phí QLDN	4.87	5.24	-7.0%	15.0	17.3	-13.0%
LN thuần từ HĐKD	-1.52	-5.72	73.4%	-0.77	-20.3	96.2%
Lợi nhuận khác	0.19	-0.01	2013%	0.00	-0.06	99.9%
LN trước thuế	-1.33	-5.73	76.8%	-0.77	-20.3	96.2%
Lợi nhuận sau thuế	-1.33	-5.73	76.8%	-0.77	-20.3	96.2%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.33	-5.73	76.8%	-0.77	-20.3	96.2%

(Nguồn: fireant.vn)

